

Chương hai

Mô hình sản xuất - mô hình giáo dục - & triển vọng thành công của các mô hình

Mô hình là hệ thống ý tưởng do con người phác thảo và hệ thống vật chất có thể trở thành hiện thực phản ánh đối tượng khám phá trong mối quan hệ tương thích hoặc tái tạo các đặc tính và các mối liên hệ đặc trưng tương tự và như vậy đồng thời phản ánh một cách tương đối mối tương quan ấy và việc nghiên cứu nó tạo điều kiện cho ta tiếp nhận những hiểu biết mới về đối tượng khám phá, qua đó góp phần vào việc nắm vững và vận dụng tốt hơn đối tượng khám phá đó thông qua các dự báo.

Mô hình sản xuất là một đơn vị, một tổ chức kinh tế hoạt động sản xuất - kinh doanh một hay nhiều loại sản phẩm, thông qua một hệ thống quản lý sản xuất, quản lý lao động, vì vậy còn gọi là mô hình quản lý sản xuất - quản lý lao động, được tổ chức hợp lý và vận dụng những biện pháp thích hợp nhằm mục tiêu cuối cùng là tạo ra năng suất lao động - chất lượng sản phẩm cao, giảm chi phí sản xuất, thu lợi nhuận tương xứng.

Mô hình sản xuất và mô hình giáo dục là hai mặt của một thực thể. Khi xem xét quá trình tổ chức làm ra sản phẩm thì đó là mô hình sản xuất. Còn khi xem xét quá trình làm ra sản phẩm tinh thần, tiếp thu nó, chuyển lưu nó - là mô hình giáo dục. Mô hình sản xuất thực hiện đồng thời giáo dục thực tiễn trong lao động, tức là trong mô hình sản xuất có mặt nào đó bao hàm nội dung giáo dục, nhưng nó nhằm tạo

ra sức lao động nên nó có nghĩa bao hàm sản xuất. Đúng là "trong mô hình sản xuất đã hàm chứa trong nó cả giáo dục rồi", nhưng mô hình giáo dục không nằm trọn trong mô hình sản xuất. Hai mô hình này giao nhau ở vòng tròn biện chứng. Đồng nhất hoàn toàn hai mô hình này là không đúng và tách rời biệt lập hoàn toàn cũng không đúng.

Tại TP HCM, thực hiện Đề án giải quyết việc làm cho hàng ngàn người sau cai nghiện ma túy, đã hình thành một số mô hình sản xuất chủ yếu:

- Mô hình sản xuất 1: Các nhà máy do các thành phần kinh tế đầu tư xây dựng trong Cụm công nghiệp Nhị Xuân, tiếp nhận người đã được xét tái hòa nhập cộng đồng (và một số người sau cai), tự nguyện đến lao động kiếm sống và thử thách trong thực tế để tự khẳng định mình, từng bước trở lại với cuộc sống bình thường trong xã hội.

- Mô hình sản xuất 2: Các cơ sở sản xuất trong 20 trung tâm cai nghiện ma túy tập trung (khoảng 75 đơn vị) đang có khoảng 19.000 học viên cai nghiện và người sau cai lao động có thu nhập.

- Mô hình sản xuất 3: Các doanh nghiệp tiếp nhận những người sau cai tự nguyện lao động kiếm sống và cam kết chấp hành nghiêm túc kỷ luật và được Trung tâm Tư vấn và cai nghiện tuyển chọn và giám đốc các doanh nghiệp chấp nhận.

Các nhà khoa học, các nhà quản lý đang tìm kiếm những mô hình khả dĩ khác nhằm đóng góp làm phong phú các hình thức tái hòa nhập cho người sau cai, đóng góp vào một sự nghiệp đầy tính nhân văn này. Những đề xuất mới đề xuất tại cuộc Hội thảo khoa học ngày 10-11-2006 và hai cuộc mạn đàm tiếp theo sau đó, được chuyển tải trong phần phụ lục, từ trang 108 đến trang 123.

Như vậy các mô hình sản xuất này đều có một điểm chung là toàn bộ những người làm ra của cải, bảo đảm cho các doanh nghiệp sản

xuất - kinh doanh có kết quả, đều là người sau cai nghiện ma túy. Làm thế nào để những công nhân đặc biệt ấy có thể trở thành công nhân thực thụ có thể kiếm sống bằng sức lao động, kỹ năng và năng lực hành nghề của mình, là mối quan tâm lớn của xã hội. Muốn vậy, doanh nghiệp sản xuất phải được tổ chức khoa học, hợp lý (mô hình sản xuất) và vận dụng những biện pháp thích hợp với không gian sản xuất để tạo điều kiện tốt cho người lao động có thể phát huy hết năng lực, sáng kiến tạo ra năng suất lao động, chất lượng sản phẩm cao, hạ chi phí sản xuất... (mô hình giáo dục). Như vậy mục tiêu của hai bên gặp nhau tại một điểm:

Tạo một mô hình giáo dục phù hợp với đối tượng lao động và tình hình sản xuất; đề xuất những nội dung thiết thực và phương pháp chuyển tải mang lại hiệu quả cao, cụ thể trong quá trình sản xuất.

1. Mô hình sản xuất - Mô hình giáo dục 1:

1.1. Mô hình sản xuất:

Tại Cụm công nghiệp Nhị Xuân chỉ có thành phần kinh tế tư nhân thuê đất đầu tư xây dựng nhà máy - cơ sở sản xuất, tiếp nhận hầu như 100% lao động là người đã được xét tái hòa nhập cộng đồng và một số người sau cai (5 trong 6 doanh nghiệp tiếp nhận 100% lao động là người tái hòa nhập cộng đồng với 650 trong tổng số 698 lao động) tự nguyện đến Nhị Xuân tham gia lao động sản xuất, kiếm sống thông qua việc ký hợp đồng lao động với Giám đốc doanh nghiệp theo tinh thần của Bộ Luật lao động của Nhà nước. Tình hình ấy - chỉ có lao động là người được duyệt tái hòa nhập cộng đồng làm việc trong các cơ sở sản xuất tại Nhị Xuân - đã, đang và sẽ còn là nguyên nhân gây ra những khó khăn cho doanh nghiệp và cho chính người lao động, buộc các cơ quan lãnh đạo, quản lý các cấp cần phải có những biện pháp và điều chỉnh cần thiết.

Theo phân tích của những người thực hiện đề tài, sẽ không có doanh nghiệp nhà nước đầu tư xây dựng nhà máy trong các cụm công nghiệp được xây dựng để tiếp nhận lao động là người sau cai - như Cụm công nghiệp Nhị Xuân hiện nay.

Tất cả cơ sở sản xuất ở Nhị Xuân hiện tại cùng có chung những đặc điểm: do tư nhân đầu tư - hoạt động sản xuất - kinh doanh một hay nhiều loại sản phẩm - thông qua một hệ thống quản lý sản xuất - quản lý lao động của chủ doanh nghiệp với động lực tìm kiếm lợi nhuận vốn là thuộc tính của doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế. Ở đây, các doanh nghiệp nhận được một số ưu đãi của Nhà nước trong các lĩnh vực: giá thuê đất xây dựng nhà máy thấp, lại được miễn giảm trong một thời gian nhất định - được vay vốn - được ưu đãi thuế doanh nghiệp, nhất là thuế xuất khẩu... Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất trong Cụm công nghiệp Nhị Xuân, trong các trung tâm cai nghiện tiếp nhận lao động là người sau cai nghiện mà tuy nhiên cũng gắn với những rủi ro nhất định, kể cả doanh nghiệp trên địa bàn quận - huyện, vì vậy quyết định của các doanh nghiệp tư nhân trong vấn đề này được dư luận xã hội hoan nghênh và đánh giá cao. Họ thật sự mong muốn được chia sẻ một trong những nhiệm vụ khó khăn của xã hội là tạo điều kiện tốt nhất có thể để giúp đỡ những người từng rơi vào tệ nạn mà tuy có điều kiện tìm lại mình để trở lại với cộng đồng xã hội, một khi họ có quyết tâm cao và được tiếp tục giáo dục trong thời gian lao động kiếm sống bằng sức lao động, năng lực hành nghề và kỹ năng của mình trong các cơ sở sản xuất này.

Mô hình sản xuất còn được gọi là mô hình quản lý sản xuất - quản lý lao động; chủ các cơ sở sản xuất trong cụm công nghiệp này chấp nhận một hình thức quản lý và điều phối trong một số lĩnh vực hoạt động sản xuất trong cụm công nghiệp, nhưng vấn đề này cần có quy chế công khai giữa Ban quản lý cụm công nghiệp - khu dân cư và

giám đốc các doanh nghiệp, cũng như vấn đề quy chế quản lý nhân lực trong ký túc xá - khu tập thể, cũng là phạm vi quản lý của một tổ chức mang tên Ban Quản lý cụm công nghiệp - khu dân cư Nhị Xuân thuộc Lực lượng Thanh niên xung phong TP HCM.

Mô hình sản xuất trong Cụm công nghiệp Nhị Xuân tiếp nhận lao động là những người đã được xét tái hòa nhập cộng đồng còn mang ý nghĩa đóng góp cho xã hội thể hiện trong mối quan hệ giữa hiệu quả sản xuất - kinh doanh và hiệu quả thuộc lĩnh vực an sinh xã hội. Cụ thể là cuộc đấu tranh giành giật hàng ngàn con người từng đánh mất nhân cách - nhân phẩm trong thời gian rơi vào nghiện ngập ma túy còn được tiếp tục, cụ thể là giáo dục họ những nội dung cần thiết và thiết thực bên cạnh giáo dục và cải tạo thông qua lao động tự kiếm sống; qua đó từng bước trả họ về với cuộc sống đời thường của một công dân sau khi họ hoàn thành tốt, có kết quả giai đoạn thử thách rất có ý nghĩa này trong môi trường sản xuất đòi hỏi phải có nghị lực, sự kiên trì và năng lực thực tiễn và sau thời gian thử thách mang lại công ăn việc làm ổn định, có thu nhập bảo đảm cuộc sống và tái sản xuất giản đơn, tiến đến có tích lũy, họ có thể tiếp tục ký hợp đồng làm việc lâu dài như một lao động bình thường tại nơi mình có thể lựa chọn làm nơi định cư lâu dài.

Các doanh nghiệp đầu tư trong Cụm công nghiệp Nhị Xuân biết rõ những gì họ muốn - đó là tìm kiếm lợi nhuận tại nơi sản xuất được hưởng một số ưu tiên, ưu đãi - nhưng họ cũng biết rõ phải đối diện với những rủi ro khi xây dựng nhà máy sản xuất và chủ yếu tiếp nhận lao động là người sau cai. Nhà nước có chính sách bảo hiểm rủi ro cho các doanh nghiệp là tính đến việc này. Bởi vì cụm công nghiệp xây dựng tại một vùng nông thôn vừa thưa dân vừa chưa đô thị hóa - công nghiệp hóa và như vậy nguồn lao động được đào tạo có bài bản là không nhiều, càng thiếu lực lượng lao động kỹ thuật, quản lý, kể cả quản lý mang tính đoàn thể - xã hội.

Cho nên mong muốn và cũng là mục tiêu lâu dài của các doanh nghiệp khi họ quyết định đầu tư hàng tỷ, hàng chục tỷ đồng xây dựng cơ sở sản xuất tại đây là sau giai đoạn thử thách có kết quả, những lao động này sẽ trở thành lực lượng lao động sản xuất chủ lực, ở lại lâu dài của các doanh nghiệp. Theo những cuộc thăm dò, các doanh nghiệp thuộc mô hình này cho biết sẵn sàng có những đóng góp nhiều mặt, từ việc tạo điều kiện mặt bằng và nhân lực chuyên trách công tác giáo dục trong thời gian nhất định; kinh phí và đóng góp cần thiết vào hoạt động giáo dục, bởi vì trong thực tế hoạt động tiếp tục giáo dục người lao động là người tái hòa nhập cộng đồng trong doanh nghiệp là nhằm hoàn thiện nhân cách cho họ và kết quả tích cực đạt được trước hết mang lại lợi ích cho chính doanh nghiệp - không kể lợi ích từ những tương ứng khác của Nhà nước quy định trong các Quyết định cụ thể.

Mong muốn và hy vọng của các nhà đầu tư ở Cụm công nghiệp Nhị Xuân là có cơ sở một khi lao động là người sau cai tái hòa nhập cộng đồng ở đây thật sự giác ngộ tìm lại được mình qua chương trình giáo dục cơ bản, trở thành những công nhân kỹ thuật chủ yếu của các nhà máy tại cụm công nghiệp trong tương lai dài lâu.

1.2. Mô hình giáo dục:

Như đã dẫn, mô hình sản xuất phải vận dụng những biện pháp thích hợp nhằm mục tiêu cao nhất là tạo ra năng suất lao động và chất lượng sản phẩm cao, giảm chi phí sản xuất, qua đó thu lợi nhuận tương ứng. Kết quả ấy chỉ có thể thu được một khi những đối tượng chính làm ra của cải - là những người trực tiếp lao động sản xuất - được giáo dục tư cách đạo đức, được huấn luyện nghề nghiệp song song với giáo dục sức khỏe, sự giác ngộ... và những nội dung thiết thực khác thông qua mô hình giáo dục phù hợp.

Mô hình giáo dục dành cho những đối tượng cụ thể - ở đây là hàng ngàn người sau nhiều năm cai nghiện, lao động kiếm sống trong các doanh nghiệp sản xuất - kinh doanh trong Cụm công nghiệp và sinh sống trong khu dân cư Nhị Xuân - là một phương tiện tạo những điều kiện cần thiết nhằm trợ lực cho họ thực hiện được nguyện vọng và mong muốn của mình khi tự nguyện đến đây rèn luyện trong những điều kiện sống và lao động khác với thời gian cai nghiện, lao động trong các trung tâm cai nghiện tập trung. Có nhiều thuận lợi hơn, nhưng khó khăn trở ngại không ít. Như tên gọi Cụm công nghiệp - khu dân cư là hai thành phần của một không gian thống nhất. Nếu các cơ sở sản xuất tiếp nhận người tái hòa nhập cộng đồng có ý nghĩa sống còn đối với những người thật sự muốn tìm lại chính mình - đoạn tuyệt với quá khứ để quyết tâm làm lại cuộc đời thì khu dân cư - nơi người sau cai sống và sinh hoạt trong nhiều năm - là nơi nhiều thử thách không kém, là sự minh chứng cho quyết tâm của người lao động thực sự có giá trị đến mức nào - tất nhiên với sự trợ lực của nhiều yếu tố khác, trong đó sự nghiệp giáo dục đóng vai trò rất quan trọng trong toàn bộ quá trình tái hòa nhập cộng đồng của họ. Thành công trong những năm tháng lao động sản xuất kiếm sống và tạm cư tại Cụm công nghiệp - khu dân cư Nhị Xuân là giấy thông hành để người sau cai trở về với đời sống xã hội bình thường một cách vững vàng.

Mô hình giáo dục áp dụng cho hơn 2.000 lao động là người tái hòa nhập cộng đồng làm việc kiếm sống trong các nhà máy do các thành phần kinh tế đầu tư trong Cụm công nghiệp Nhị Xuân (theo số liệu của Ban Quản lý Cụm công nghiệp - khu dân cư Nhị Xuân cung cấp: có 20 doanh nghiệp đăng ký thuê đất xây dựng nhà máy sản xuất, có khả năng tiếp nhận từ 2.000 đến 2.500 người tình nguyện đến lao động kiếm sống). Đến nay đã có 6 doanh nghiệp đi vào sản xuất, tiếp nhận gần 700 người; 4 doanh nghiệp khác sẽ đi vào sản xuất vào

đầu năm 2007 sẽ tiếp nhận khoảng 400-500 người nữa, có triển vọng thành công hay không và thành công đến mức độ nào, phụ thuộc vào nhiều yếu tố. Thành công cần nhấn mạnh ở đây là có giải quyết được vấn đề cốt lõi là từng bước đưa người sau cai trở lại với cuộc sống đời thường, bảo đảm một tỷ lệ người sau cai không rơi vào tái nghiện có thể chấp nhận được sau khi họ được đảm bảo công việc làm ổn định có thu nhập tương xứng với sức lao động, kỹ năng và năng lực hành nghề của từng cá thể; được tiếp tục trang bị những hiểu biết về cộng đồng xã hội, về sức khỏe và phòng chống HIV, về đạo đức - tư cách của người công nhân và công dân trong chế độ mới... nhằm hoàn thiện hành vi, nhân cách của mình.

Thành công có thể đạt được đến mức nào còn phụ thuộc vào những yếu tố chủ quan và khách quan sau đây:

Trước hết, có thể nói những người được xét tái hòa nhập cộng đồng, nay tự nguyện đến Cụm công nghiệp - khu dân cư Nhị Xuân lao động kiếm sống - tạm cư, rõ ràng là những người có tinh thần và ý chí cầu tiến thật sự và nhận được sự ủng hộ, động viên, khuyến khích thuận lý, hợp tình của cha mẹ và người thân trong gia đình. Số đông trong họ hiểu rằng, đó là giai đoạn cần thiết để kiểm chứng kết quả của quãng thời gian rèn luyện, phấn đấu trong các trung tâm cai nghiện; có điều kiện thực tế tự khẳng định liệu mình có đủ nghị lực, quyết tâm và khả năng tự kiếm sống bằng chính sức mình hay không, chứ không phải sống bằng sức lao động của cha mẹ, anh chị em trong gia đình. Không làm được việc này, mọi giải pháp khác đều trở thành vô nghĩa, viển vông. Hiểu được như thế, người lao động phải có đủ quyết tâm tương xứng trong giai đoạn nhạy cảm này - với sự trợ lực cần thiết của cơ quan quản lý, của đoàn thể và của giám đốc doanh nghiệp, nơi họ rèn luyện trong thực tế thì mới mong có được kết cục có hậu.

Sự cố gắng tự thân là yếu tố mang tính quyết định, nhưng chỉ quyết tâm của họ thôi thì không đủ. Họ cần sự trợ lực của:

* Giám đốc doanh nghiệp, những người được trao quyền lựa chọn và tiếp nhận lao động đáp ứng yêu cầu sản xuất - kinh doanh, vì vậy họ ắt cần tạo điều kiện tốt, thuận lợi cho người lao động - cả tinh thần và vật chất cũng như thời gian - tiếp tục hoàn thiện nhân cách và nâng trình độ nhận thức các nội dung thông qua hoạt động giáo dục. Kết quả tốt do giáo dục mang lại trước hết phục vụ lợi ích của doanh nghiệp và người lao động.

Thực tế tại Nhị Xuân chỉ rõ: doanh nghiệp nào quan tâm nhiều mặt một cách thiết thực cho người lao động thì doanh nghiệp đó thu được những kết quả tương xứng, thậm chí vượt trội, bởi vì người lao động ở đó làm ra sản phẩm chất lượng tốt, năng suất lao động cao hơn hẳn so với doanh nghiệp cùng loại hình trong cùng khu vực.

* Giám đốc doanh nghiệp nên coi các tổ chức - đoàn thể nghề nghiệp, giới và lứa tuổi (Công Đoàn, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Thanh niên - Phụ nữ Việt Nam) vừa là đối tác tích cực vừa là người đồng hành của mình trong hoạt động quản lý, điều hành sản xuất - kinh doanh và nhất là trong hoạt động nhằm thực hiện chương trình và nội dung giáo dục, qua đó đóng góp trực tiếp và tích cực vào việc hoàn thiện nhân cách cho người sau cai, tạo ra sự đột biến về chất làm cho họ hăng hái tham gia các phong trào thi đua lao động sản xuất - nâng cao chất lượng sản phẩm - tăng năng suất lao động, mang lại lợi ích thiết thực cho cả hai bên, cho doanh nghiệp và cho người lao động.

* Giám đốc doanh nghiệp hỗ trợ phương tiện và kinh phí cho các hoạt động văn hóa - văn nghệ - thể thao của người lao động trong khu chung cư, tạo cho cuộc sống của người lao động vui tươi phấn khởi, cuộc sống tinh thần sảng khoái, sức khỏe, thể chất và thể lực

được cải thiện và nâng lên với thời gian, cũng tức là trực tiếp phục vụ lợi ích của doanh nghiệp.

Một số giám đốc doanh nghiệp ý thức được điều này và họ đang thực hiện những gì cần thiết trong phạm vi có thể.

* Cần tổ chức quản lý tốt khu chung cư dành cho lao động nói chung, lao động là người tái hòa nhập cộng đồng làm việc trong các nhà máy tại cụm công nghiệp nói riêng, được xây dựng liên hoàn trong không gian thống nhất. Khu chung cư cho người sau cai cần được tạo dựng sao cho có được những phương tiện cần thiết cho những sinh hoạt của tuổi trẻ, trong đó có những phương tiện phục vụ công tác giáo dục và chăm lo sức khỏe, nâng cao dân trí như hội trường cho các buổi lên lớp chuyên đề - cho những buổi chiếu phim phục vụ chương trình học tập và cho sinh hoạt văn hóa - nghệ thuật của người lao động và nghệ sĩ mời về; có thư viện và phòng đọc sách - báo vừa để nâng cao hiểu biết thời cuộc vừa cập nhật tin tức thời sự - sự kiện thành phố, trong và ngoài nước; có trạm Y tế hướng dẫn thực hành công tác bảo vệ sức khỏe - phòng chống HIV/AIDS; có sân chơi cho các môn thể thao phổ thông, chí ít là cờ vua - cờ tướng, bóng bàn, cầu lông, bóng chuyền, bóng đá, bi-a... cho các hoạt động nâng cao thể lực - thể trạng, cho các cuộc thi đấu giao hữu và cho ngày hội thể thao của ngành, cụm doanh nghiệp trong địa bàn.

Tất nhiên một khu dân cư cho hàng ngàn lao động và gia đình của họ phải có các công trình hạ tầng xã hội tối thiểu.

* Các đoàn thể nghề nghiệp, lứa tuổi, Ban chủ nhiệm khu chung cư nên thành lập các loại hình câu lạc bộ như: CLB đồng đẳng, CLB bạn giúp bạn, các CLB thể thao, nghệ thuật... tất cả nhằm phục vụ cho một cuộc sống vui vẻ, thân mật giữa tất cả các thành viên, làm cho cuộc sống ngày càng lành mạnh.

Để điều hành và phối hợp các hoạt động rất đa dạng kể trên trở thành hiện thực sinh động, khu tập thể (hay khu chung cư) dành cho lao động là người tái hòa nhập cộng đồng và người sau cai cần có một Ban quản lý - điều hành giàu năng lực và kinh nghiệm hợp tác với bạn trẻ, có sự tham gia của đại diện người lao động và các đoàn thể quần chúng. Ban này vừa là người thay mặt Ban Quản lý cụm công nghiệp - khu dân cư và hoạt động theo một quy chế cụ thể được ban hành công khai, vừa làm nhiệm vụ quản lý trật tự nội vụ vừa làm chức năng của một Ban cán sự xã hội có năng lực, kinh nghiệm và tín nhiệm hợp tác quản lý, hướng dẫn giới trẻ là những người tái hòa nhập cộng đồng trong các lĩnh vực đa dạng tại khu dân cư.

Trong mối quan hệ tương thích viện dẫn trên đây, mô hình giáo dục cho những người lao động được xét tái hòa nhập cộng đồng, tự nguyện đến lao động kiếm sống trong các cơ sở sản xuất và sinh sống trong khu chung cư thuộc sự quản lý của Ban Quản lý Cụm công nghiệp - khu dân cư Nhị Xuân có thể tổng hợp trong nội dung sau đây:

Lấy giáo dục lao động sản xuất thực tế đóng vai trò trung tâm, trên cơ sở đó nâng trình độ học vấn và dân trí làm cơ sở nâng dần trình độ kỹ thuật và năng lực hành nghề; từng bước hoàn thiện nhân cách thông qua giáo dục chính trị - đạo đức - pháp luật; từng bước giáo dục nhận thức quá trình lao động tự giác - điều kiện cần và đủ để tái hòa nhập cộng đồng xã hội bền vững.

Chuyển tải những nội dung trên đây như thế nào để đạt hiệu quả giáo dục cao, là sáng tạo của Ban Quản lý trong sự hợp tác hài hòa với giám đốc các doanh nghiệp. Họ, các giám đốc, đã bày tỏ sự hưởng ứng hoạt động có ý nghĩa xã hội này.

Phân tích tình hình tổng thể các cơ sở sản xuất của các doanh nghiệp đầu tư trong Cụm công nghiệp Nhị Xuân; về số người tái hòa nhập

cộng đồng tự nguyện gia nhập đội quân lao động tại đó; tình hình xây dựng chung cư cho đến thời điểm này - tháng 11-2006 - việc triển khai mô hình giáo dục cho người sau cai tại các cơ sở sản xuất tại Cụm công nghiệp Nhị Xuân có những thuận lợi nhất định và cũng phải vượt qua nhiều khó khăn, trở ngại không nhỏ.

Những thuận lợi:

- Cụm công nghiệp - khu dân cư Nhị Xuân được giao nhiệm vụ quản lý toàn bộ hoạt động thông qua một Ban Quản Lý, có thẩm quyền trong nhiều lĩnh vực, trong đó có nhiệm vụ điều hành hoạt động giáo dục lao động là những người tái hòa nhập cộng đồng làm việc trong các cơ sở sản xuất của các doanh nghiệp đầu tư xây dựng trong cụm công nghiệp trong việc phối kết hợp với giám đốc các doanh nghiệp theo mô hình, nội dung và các phương pháp chuyển tải đến người lao động một khi cấp trên có thẩm quyền quyết định triển khai hoạt động này.

- Có ít nhiều kinh nghiệm từ hoạt động quản lý học viên cai nghiện trong việc tư vấn xây dựng cơ sở hạ tầng xã hội phù hợp về quy mô và tính chất sử dụng như các thiết chế văn hóa như hội trường, phòng thư viện và phòng đọc sách báo, các câu lạc bộ văn hóa - nghệ thuật, thể thao...

- Có kinh nghiệm và quyền chủ động tổ chức hệ thống quản lý khu chung cư với bộ máy hợp lý, tinh thông và làm việc có hiệu quả.

- Có kinh nghiệm và quyền chủ động xây dựng đội ngũ cán bộ tư vấn có năng lực, hoạt động có hiệu quả. Có quyền chủ động và kinh nghiệm trong việc mời giảng viên chuyên đề có năng lực, phù hợp đối tượng.

- Sẽ nhận được sự hưởng ứng và hợp tác của giám đốc các doanh nghiệp, bởi lẽ hoạt động giáo dục có kết quả sẽ là đóng góp thiết

thực vào hoạt động sản xuất - kinh doanh của doanh nghiệp khi lao động là người tái hòa nhập cộng đồng được nâng cao hiểu biết xã hội, có thêm kiến thức về đời sống, tư tưởng thông suốt...

Ban Chủ nhiệm đề tài đã gặp mặt và phỏng vấn 5 vị giám đốc doanh nghiệp thuộc các mô hình khác nhau và đều nhận được sự đồng tình của họ về nhiều nội dung, trong đó có nội dung giáo dục lao động là những người tái hòa nhập cộng đồng về những vấn đề rất cụ thể. Tất cả các vị giám đốc khẳng định họ ủng hộ về cả mặt tinh thần và sẵn sàng đóng góp kinh phí - cụ thể là tạo phòng làm việc và trả lương cho điều phối viên giáo dục trong thời gian thực hiện nhiệm vụ này (trong phần Phụ lục, từ trang 167 đến 187).

Những khó khăn:

- Các doanh nghiệp tiếp nhận lao động là những người tái hòa nhập cộng đồng không có nhiều kinh nghiệm trong việc giáo dục đối tượng này. Đầu tư xây dựng nhà máy trong Cụm công nghiệp Nhị Xuân của họ trước hết là nhằm mục tiêu thu lợi nhuận do chính sách ưu đãi của Nhà nước. Tuy nhiên, họ cũng không thể không tính đến những rủi ro khi những người làm ra của cải, mang lại lợi nhuận là những người từng rơi vào tệ nạn ma túy, khiếm khuyết nhân cách, mặc dù các doanh nghiệp đều được bảo hiểm rủi ro. Chấp nhận chương trình giáo dục đồng nghĩa với việc phải có những đóng góp tài chính, vì biết rằng, người lao động được giáo dục chu đáo sẽ sản xuất kết quả hơn.

- Các doanh nghiệp tại Cụm công nghiệp Nhị Xuân có thể phải chấp nhận tình trạng chỉ có lao động là người tái hòa nhập cộng đồng làm việc với nhau. Theo kết quả điều tra xã hội học của Ban chủ nhiệm đề tài đối với những người sau cai đang làm việc trong các doanh nghiệp của cả ba mô hình sản xuất đều cho rằng được làm việc chung trong chuyên, trong tổ và phân xưởng sản xuất với lao động

bình thường là phương cách tốt nhất để họ tái hòa nhập thành công. Tại Nhị Xuân, trước mắt và trong tương lai gần, có thể trong ba bốn năm nữa, các doanh nghiệp chưa có điều kiện tiếp nhận lao động xã hội được đào tạo bài bản, giỏi nghề chuyên môn - kỹ thuật vào lao động trong nhà máy của mình.

Các giám đốc doanh nghiệp trên địa bàn quận - huyện tiếp nhận lao động là người sau cai đều sắp xếp họ làm việc chung với lao động bình thường trong các chuyên. Kết luận của các giám đốc này là, chỉ thông qua lao động chung với công nhân bình thường, người sau cai mới thật sự có điều kiện khắc phục được mặc cảm để "hội nhập" một cách bình đẳng với mọi người, qua đó nhanh chóng đạt kết quả tương đương với người bình thường trong sản xuất, cả về năng suất và chất lượng sản phẩm. Đó là ý kiến đúng, xác đáng, đã và đang được thực tế sinh động chứng minh. Đó cũng là nội dung, là chuyện đang gây đau đầu cho hầu hết các doanh nghiệp và người lao động ở Nhị Xuân.

Có một bộ máy quản lý và điều hành hoạt động giáo dục năng động, sáng tạo, tạo dựng được sự kết hợp chặt chẽ và hài hòa với các giám đốc doanh nghiệp, các tổ chức đoàn thể quần chúng thì mô hình giáo dục được trình bày trên đây là khả thi, có cơ may thành công.

Tuy nhiên, sự thành công của mô hình giáo dục ở bất cứ mô hình sản xuất nào cũng còn phải tùy thuộc vào những nỗ lực chủ quan của con người và những điều kiện khách quan thuận.

2. Mô hình sản xuất - mô hình giáo dục 2

2.1. Mô hình sản xuất:

Doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế đầu tư trong các trung tâm cai nghiện tập trung bao gồm cơ sở sản xuất của thành phần

kinh tế tư nhân và kinh tế nhà nước (chủ yếu là kinh tế tư nhân, chỉ có 3 doanh nghiệp nhà nước đầu tư trong các trung tâm cai nghiện) trong 20 trung tâm cai nghiện tập trung hiện có khoảng 75 đơn vị lớn nhỏ. Dù thuộc hình thức sở hữu nào thì những cơ sở sản xuất loại này về cơ bản có chế độ quản lý như nhau. Chủ doanh nghiệp điều hành toàn bộ hoạt động sản xuất - lựa chọn lao động nhằm bảo đảm hiệu quả sản xuất - kinh doanh đơn thuần, chỉ quản lý lao động trong từng khâu sản xuất phù hợp với mục đích tìm kiếm lợi nhuận chứ không quan tâm nhiều đến nội dung giáo dục người lao động, coi đó là nhiệm vụ của Ban giám đốc các trung tâm. Cụ thể là có doanh nghiệp sử dụng lao động theo cách mà có người chỉ tham gia sản xuất một số giờ trong ngày chứ không phải 6 hay 8 giờ bắt buộc trong ngày, như vậy qua đó chỉ sử dụng lao động trong số giờ lao động có sức khỏe đang sung mãn; sử dụng một số lao động làm việc một số ngày trong tuần chứ không phải lao động suốt cả 6 ngày trong tuần, tức là chỉ sử dụng những ngày người lao động còn có sức khỏe tốt. Cán bộ quản lý của trung tâm dù có trách nhiệm quản lý và phân công lao động cho các cơ sở sản xuất, nhưng có thể không hiểu nhiều về hoạt động sản xuất - kinh doanh của doanh nghiệp, có thể cũng không quan tâm những thủ thuật kia và cũng không quán xuyến hết công việc, nhất là việc sử dụng người trong phạm vi do mình quản lý. Phần lớn cán bộ quản lý người sau cai tại các trung tâm không có nghiệp vụ của người quản lý nhân lực phục vụ sản xuất trong một doanh nghiệp. Tổ chức lao động trong các cơ sở sản xuất tại các trung tâm là không thể chủ động về công việc, về vật tư, về nguồn hàng - trừ một số rất ít cơ sở. Cụ thể là nhiều cơ sở gia công hạt điều đã có lúc không có nguyên liệu dẫn đến thiếu việc làm nghiêm trọng, buộc các trung tâm phải hạn chế người lao động nhận hàng, hạn chế tăng năng suất và hệ quả là sản phẩm làm ra ít mà sản phẩm ít thì ít thu nhập thấp là hiển nhiên. Đó là một trong những

nguyên nhân lý giải vì sao thu nhập bình quân của lao động của học viên cũng như người sau cai làm việc tại tất cả các cơ sở sản xuất trong tất cả 20 trung tâm cai nghiện, vớt vát cả ngành hàng đều thấp và rất thấp! Những trục trặc tương tự cũng xảy ra tại các cơ sở gia công, làm khoán các mặt hàng thủ công mỹ nghệ, may mặc... Các nhà quản lý thuộc các trung tâm cai nghiện không thể thay đổi được tình hình này. Họ luôn ở thế bị động. Các nhà đầu tư - kể cả hai doanh nghiệp nhà nước, sử dụng lao động là học viên và người sau cai, trái lại, không hề bị ảnh hưởng gì đến lợi nhuận do tình hình thiếu nguyên liệu. Bởi vì, trong thực tế, họ chỉ trả lương cho số sản phẩm làm ra và thu về nhập kho chứ không chịu trách nhiệm vì giờ chết - giờ chờ việc, thậm chí nghỉ hẳn do thiếu nguyên liệu. Cho nên, họ luôn thu lợi nhuận, bất kể người lao động có mức lương bình quân rất thấp, là điều không khó giải thích nhưng ảnh hưởng và tác động rất xấu lên suy nghĩ và hành động của người lao động. Đó là một trong những nguyên nhân biến người lao động trở thành lười biếng. Nhiều người cho rằng lao động như vậy chẳng có ích lợi gì, nghỉ cho khỏe!

Các doanh nghiệp - kể cả hai doanh nghiệp nhà nước - được chọn người khỏe, được sử dụng theo giờ, theo ngày, không trả lương chờ việc do thiếu nguyên vật liệu... thì thu lợi nhuận là tất yếu. Người thiệt thòi cuối cùng không ai khác chính là người lao động - học viên và người sau cai, ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả giáo dục của các Trung tâm. Thực tế này lý giải vì sao người sau cai và cả học viên trong các trung tâm cai nghiện tập trung không muốn lao động và khi buộc phải lao động thì số đông trong bọn họ cũng chỉ làm cầm chừng, thậm chí phải làm cầm chừng như đã dẫn ở trên. Đó là chưa nói người lao động không được trực tiếp nhận tiền lương từ lao động, sức lực của họ bỏ ra! Như vậy, hiệu quả của giáo dục lao động là không cao, hay nói đúng hơn là thấp. Nếu tình trạng này tiếp tục kéo dài thì thậm chí ảnh hưởng không thuận đến hoạt động tiếp tục giáo

dục người sau cai. Nhiều người sau cai đăng ký ở lại trong các trung tâm, tham gia sản xuất chỉ để chờ đến ngày mãn hạn (đủ 48 hay 60 tháng) để được đương nhiên hồi gia, họ đã nói mà không giấu giếm rằng, họ không cần số tiền từ khoản thu nhập ít ỏi ấy - hiểu thêm đằng sau sự không cần tiền ấy cũng có nghĩa là không nhất thiết phải lao động hết sức. Các nhà quản lý ở nhiều nơi bất lực trước tình hình như đã nói trên gần như nhau ở mọi nơi. Thành ra, tình hình rơi vào vòng tròn luẩn quẩn, không thể buộc những người sau cai phải làm việc nghiêm túc - như những người tái hòa nhập trong các cơ sở sản xuất tại Cụm công nghiệp Nhị Xuân và người sau cai tự nguyện làm việc tại các doanh nghiệp trên địa bàn các quận - huyện. Mà lao động không nghiêm túc thì ý nghĩa giáo dục quan trọng bậc nhất đối với người cai nghiện là bất khả thi! Tình hình và thực trạng này phải được cải thiện một cách cơ bản.

2.2. Mô hình giáo dục:

Số đông tuyệt đối người sau cai lao động sản xuất trong hàng chục cơ sở sản xuất hiện hữu trong các trung tâm cai nghiện cùng học viên - những người chưa thực hiện xong giai đoạn cai nghiện cốt lõi và phục hồi sức khỏe trong thời gian bắt buộc 24 tháng. Về nguyên tắc, nếu không tự nguyện đến Cụm công nghiệp Nhị Xuân và các doanh nghiệp trên địa bàn quận - huyện, thì số người đã được xét tái hòa nhập cộng đồng và người sau cai này sẽ lao động trong các cơ sở sản xuất trong các trung tâm cai nghiện cho đến tháng cuối cùng quy định tại Đề án quản lý, dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai theo tinh thần Nghị quyết 16/2003/QH11 của Quốc hội.

Như vậy có nghĩa là đang và sẽ tiếp tục diễn ra tình hình sau đây: Cứ sau một thời gian nhất định sẽ có một đợt gồm hàng trăm, thậm chí cả ngàn người sau cai nghiện đủ thời hạn quy định thì đương

nhìen đượ rời các trung tâm cai nghiệ, trở về với gia đình cùng một thời gian. Hàng ngàn người này đã đượ học nghề ra sao, đạt tới trình độ nào, đã tham gia lao độn sản xuất trực tiếp ngành nghề gì? Kết quả lao độn sản xuất đượ phản ánh qua hiệu quả sản xuất ra sản phẩm, chất lượng sản phẩm qua lãg kính tiền lương như thế nào, báo cáo này đã khảo sát và kết luận sơ bộ và khách quan trong phần thứ nhất. Cùng với những nội dung mang yếu tố kỹ thuật trên, những người sau cai này đã đượ trang bị những gì về hành vi, nhân cách, hiểu biết pháp luật...? Và quan trọng hơn là xã hội và gia đình đã sẵn sàng tìm kiếm và có bảo đảm tìm đượ việc làm cho hàng ngàn người cùng một lúc ngay sau khi họ hồi gia để họ có thể tự kiếm sống chưa? Đó là vấn đề rất nghiêm túc, nên và cần có những chuẩn bị cần thiết.

Hiệu quả của công tác giáo dục với hàng nghìn người thuộc đối tượng này sẽ đượ thử thách như đá thử vàng trong bối cảnh cụ thể này, là tất yếu.

Đối với đối tượng rất đòng, gồm người sau cai giai đoạn một (mới hoàn thành chương trình cai nghiệ bắt buộc 2 năm), những người sau cai trình độ học vấn thấp và là lao độn phổ thông, những người sau cai đăng ký lưu lại tham gia lao độn chờ hết thời gian quy định trong Đề án để trở về với gia đình và những người sau cai đang ở những tháng cuối theo niên hạn quy định trong Đề án - tức là những người sẽ rời các trung tâm trong thời gian một số tháng nữa; một mô hình giáo dục, nội dung cũng như phương pháp chuyển tải áp dụng chung cho họ là khiến cưỡng nhưng không thể tách ra từng tốp riêng rẽ, cho nên mô hình này nên bao hàm những nội dung sau đây:

Tăng cường giáo dục phục hồi hành vi, nhân cách và dạy văn hóa nâng cao trình độ học vấn đủ để người sau cai có thể học một nghề chuyên môn - kỹ thuật; đồng thời coi trọng giáo dục ý thức lao độn

qua thực tế sản xuất, ý thức thượng tôn pháp luật làm cơ sở cho giai đoạn tái hòa nhập cộng đồng trong các cơ sở sản xuất và hồi gia mà không rơi vào bờ ngõ, hụt hẫng.

Thực hiện hoạt động giáo dục đối tượng là những người sau cai trong các đơn vị sản xuất tại các trung tâm cai nghiện là công việc quan trọng nhưng là công việc khó khăn do hoàn cảnh khách quan của các trung tâm và hoàn cảnh chủ quan của chính số đông người sau cai. Tất nhiên trong khó khăn - dù nhiều - song cũng có những thuận lợi nhất định:

Những thuận lợi:

- Tất cả các trung tâm cai nghiện có đủ điều kiện cho người sau sai được hướng dẫn nghề, dù đơn điệu và thiếu nghề kỹ thuật xã hội cần, có đủ cơ sở sản xuất cho người sau cai tham gia lao động trực tiếp sử dụng sức lao động và kỹ năng và năng lực hành nghề của mình để có thu nhập tương xứng với sức lao động bỏ ra thể hiện qua sản lượng, chất lượng sản phẩm và năng suất lao động một khi việc làm được bảo đảm.

- Có bộ máy quản lý nhiều kinh nghiệm thực tiễn trong nhiều năm quản lý - quản lý nhân sự, quản lý giáo dục hành vi, nhân cách trong thời gian cai nghiện 24 tháng, quản lý các hoạt động nghiệp vụ dạy văn hóa - dạy và hướng dẫn nghề cho người sau cai.

- Có lực lượng cán bộ quản lý có chất lượng chuyên môn và phẩm chất chính trị tốt, cán bộ nghiệp vụ, cán bộ giáo dục - tư vấn được thử thách, có kinh nghiệm thực tế, có trình độ nhân học, có tinh thần trách nhiệm.

Những khó khăn:

- Số người sau cai lưu lại các trung tâm cai nghiện là rất đông, quá tải cho việc tổ chức giáo dục thông suốt đến từng người. Với gần 19.000 người sau cai tính đến tháng 10-2006 mà mới có khoảng

1.000 người được hồi gia, khoảng 700 người tái hòa nhập cộng đồng trong 6 cơ sở sản xuất trong Cụm công nghiệp Nhị Xuân và hơn 200 người sau cai trong 4 doanh nghiệp trên địa bàn các quận - huyện, thì con số còn lưu lại trong các trung tâm cai nghiện là rất lớn.

Số đông tuyệt đối này dù đều tham gia lao động - trừ những người bị bệnh cơ hội, bệnh hay lây phải điều trị trong các bệnh xá trung tâm - đủ các loại hình công việc, từ sản xuất nông nghiệp, dịch vụ đến tiểu thủ công nghiệp. Sản xuất công nghiệp - thủ công nghiệp trong các trung tâm phần lớn thuộc loại hình lao động phổ thông đơn giản, khó có thể kiếm sống trong các cơ sở sản xuất ngoài đời một khi hàng trăm, hàng ngàn người sau cai hồi gia.

- Số người sau cai tự nguyện ở lại và tham gia lao động chờ hết thời hạn tối đa theo quy định của Đề án để trở về nhà, không quan tâm và cũng không hứng thú gì với việc rèn luyện lao động thực tế cũng như thu nhập thông qua lao động trong thời gian còn lưu lại trong các trung tâm. Giáo dục đối tượng này những nội dung gì, bằng các biện pháp, phương pháp nào để họ có thể tiếp thu và phấn đấu trở thành những con người thay đổi trong thời gian ngắn cho đến ngày hết hạn và trở về gia đình, là vấn đề mang tính thời sự và là công việc rất khó khăn.

Các địa phương (quận - huyện, phường - xã) và thân nhân những người sau cai trong diện này hiểu rất rõ những khó khăn, phức tạp đang chờ đón mình trước khi những người sau cai đầu tiên thuộc diện này được trở về sau khi đã chấp hành đủ thời gian theo tinh thần của Đề án. Một khi những người này rơi vào tình cảnh không xin được việc làm, không thể sống bằng lao động của mình thì điều gì sẽ xảy ra coi như đã được nhận diện.

- Ngay cả những người mới hoàn thành 24 tháng cai nghiện tập trung, hiện có việc làm và việc làm không quá đơn giản, có thu nhập... cũng không hẳn yên tâm. Việc làm không ổn định gắn với thu nhập thấp, gây hậu quả xấu, trước hết là đối với những người thật

sự muốn lao động để tự khẳng định mình. Một khi công việc bữa có bữa không thì tinh thần lao động nhanh chóng xẹp là điều tất nhiên. Với những người lười biếng thì đó là cơ hội để không phải "hành xác", theo cách nói của họ. Chưa nói có doanh nghiệp chỉ sử dụng một số người vài giờ trong ngày, vài ngày trong tuần - tức là chủ doanh nghiệp chỉ dùng lao động vào thời điểm họ sung sức nhất để có năng suất cao cho doanh nghiệp. Những giờ còn lại trong ngày, những ngày còn lại trong tuần của những người này được dùng vào việc gì đây? Đây cũng là lý do giải thích vì sao thu nhập bình quân của người lao động trong các trung tâm cai nghiện là quá thấp, không kích thích người sau cai làm việc, trong khi doanh nghiệp vẫn thu lợi nhuận đều đều. Đó là chưa nói người sau cai không được tự tay lĩnh lương của chính mình...

Tình hình người sau cai làm việc trong các cơ sở sản xuất tại các trung tâm cai nghiện diễn ra trong bối cảnh có nhiều tình hình không được thuận, cả ở đối tượng là người sau cai và cả ở các doanh nghiệp tiếp nhận người sau cai như đã trình bày và phân tích ở các phần trên.

Tình hình không thuận ấy tác động mạnh lên tâm lý người sau cai: thu nhập quá thấp không hẳn do họ làm việc không có hiệu quả mà trong nhiều trường hợp và ở nhiều nơi do thiếu việc làm, thiếu nguyên liệu cho nên phải rút giờ lao động, rút bớt sản phẩm; không được tự tay ký nhận tiền lương (do nội quy trong trung tâm không cho chỉ tiêu tiền mặt) đã gây ra phản ứng ở nhiều người; công việc làm phần lớn là giản đơn, ít giúp cho việc tiếp thu được một nghề kỹ thuật để kiếm sống; nhiều người chỉ quan tâm duy nhất một nội dung: lúc nào thì đến ngày họ "hết hạn" và được trở về gia đình...!

Với những điều không thuận ấy, kết quả của hoạt động giáo dục theo mô hình phác họa với những nội dung cụ thể đề cập trên đây, các trung tâm phải phát huy năng lực sáng tạo thì mới mong có thể thu được kết quả khả dĩ.

3. Mô hình sản xuất - Mô hình giáo dục 3

3.1. Mô hình sản xuất:

Doanh nghiệp của kinh tế tư nhân trên địa bàn quận - huyện hiện có 4 đơn vị - tiếp nhận 210 lao động là người sau cai làm giấy tự nguyện đến lao động tại các doanh nghiệp ngoài trung tâm, được Trung tâm Tư vấn và cai nghiện chấp nhận sau khi xét đủ các tiêu chuẩn căn bản và giao cho các doanh nghiệp. Hai trong 4 doanh nghiệp này đang đăng ký nhận thêm 170 lao động là người sau cai và 3 doanh nghiệp mới đăng ký tiếp nhận 150 người sau cai. Tất cả những lao động là người sau cai được các Giám đốc doanh nghiệp sắp xếp vào các dây chuyền, các phân xưởng sản xuất cùng làm việc chung với lao động bình thường, được hưởng tất cả các chế độ đối với người lao động trong doanh nghiệp theo tinh thần của Bộ Luật lao động. Một số lao động là người sau cai dù chưa ký hợp đồng lao động cũng được hưởng chế độ phúc lợi như mọi công nhân - lao động khác.

Giám đốc doanh nghiệp quản lý toàn bộ hoạt động sản xuất - kinh doanh, quản lý lao động nghiêm túc trong thời gian làm việc theo tinh thần của Hợp đồng lao động và những cam kết với Trung tâm Tư vấn và cai nghiện, bảo đảm các quyền lợi cơ bản cho người lao động và kiểm soát việc thực hiện các nghĩa vụ của người lao động ghi thành văn trong Hợp đồng lao động. Trong thực tế, các giám đốc doanh nghiệp trở thành chỗ dựa, nguồn động viên và do đó chiếm trọn sự tin cậy của hầu hết lao động là người sau cai tự nguyện lao động kiếm sống trong cơ sở sản xuất của các vị. Các doanh nghiệp trên địa bàn các quận - huyện, trong thực tế có sức hấp dẫn đặc biệt đối với người lao động sau cai và gia đình họ. Như vậy người sau cai và lao động bình thường hoàn toàn bình đẳng với nhau trong môi trường sản xuất - nghỉ ngơi - sinh hoạt trong suốt thời gian lưu lại trong doanh nghiệp.

ở đó người lao động không bị nghiêm cấm thuốc lá - chỉ cấm hút ở nơi quy định - không cấm uống bia - rượu vì luật pháp không cấm, nhưng lại là điều cấm đối với người nghiện ma túy - dù ở trong ký túc xá bên ngoài hay khu tập thể bên trong các trung tâm cai nghiện. Người sau cai được hưởng phép năm như mọi lao động bình thường khác; thế nhưng họ lại chưa được sử dụng những ngày nghỉ phép cho việc thăm gia đình. Tóm lại cần soạn thảo và ban hành bộ quy chế mới cho các đối tượng là người sau cai tái hòa nhập cộng đồng theo các phương án và trong các môi trường cụ thể khác nhau.

Điểm mới là những lao động là người sau cai tự nguyện đến lao động kiếm sống trong các doanh nghiệp nằm trên địa bàn quận - huyện được bố trí sống, sinh hoạt trong một chung cư độc lập nằm ngoài khu vực quản lý học viên cai nghiện và người sau cai lao động trong các cơ sở sản xuất tại chỗ. 210 lao động này ngày ngày được xe bus đưa đến doanh nghiệp sáng sáng và đón về chung cư chiều chiều. Trung tâm Tư vấn và cai nghiện ma túy mới chỉ cử một cán bộ quản lý chuyên lo quản lý trật tự nội vụ tại chung cư về ban đêm và trong những ngày nghỉ. Trung tâm đang tính đến việc tổ chức nhiều hoạt động bổ ích khác, kể cả triển khai chương trình giáo dục, tiếp tục giai đoạn giáo dục học viên trong 24 tháng cai nghiện bắt buộc với những nội dung được chọn lọc, nâng cao, mang ý nghĩa thiết thực trong giai đoạn tái hòa nhập. Một chương trình giáo dục với những nội dung cụ thể, thiết thực cho những người này là bổ ích và cần thiết đang được xây dựng và đưa ra thẩm định.

Việc quản lý người lao động sau cai trong khu tập thể ngoài giờ lao động và trong những ngày nghỉ cuối tuần, nghỉ lễ tết, nghỉ phép năm thuộc trách nhiệm Trung tâm Tư vấn và cai nghiện ma túy. Các doanh nghiệp tiếp nhận lao động là người sau cai sẵn sàng hỗ trợ Trung tâm. Đó là một lợi thế một khi Trung tâm Tư vấn thực hiện các nội dung giáo dục thích hợp và phương pháp thực hiện linh hoạt cho những đối tượng này.

Việc tiếp tục giáo dục những lao động tái hòa nhập cộng đồng trong các doanh nghiệp trên địa bàn quận - huyện, do tính đặc thù, cần được nghiên cứu vận dụng linh hoạt, thiết thực, phù hợp tình hình cụ thể.

3.2. Mô hình giáo dục:

Những người sau cai được lựa chọn khá chu đáo tham gia lao động trong các doanh nghiệp trên địa bàn quận - huyện là phương án thử nghiệm, nhưng những gì thành tựu được trong thời gian một năm qua đã thể hiện sự lựa chọn đúng đắn của Trung tâm Tư vấn và cai nghiện ma túy: phương án mang tính khả thi cao và thu hút sự đóng góp cụ thể và thiết thực của cha mẹ người sau cai, của giám đốc các doanh nghiệp tiếp nhận người sau cai và một khi phương án này được triển khai rộng trên địa bàn nhiều quận - huyện, thì ắt sẽ còn huy động được sức mạnh tổng hợp của xã hội một cách trực tiếp, cụ thể chứ không chỉ là sự hưởng ứng và ủng hộ chung chung bằng lời nói, bởi vì nó trực tiếp diễn ra ngay trên địa bàn của đảng bộ, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể tập hợp trong Mặt trận - nhất là Hội doanh nhân và Hội doanh nhân trẻ cấp quận - huyện.

Đối với những đối tượng được chọn tương đối kỹ này - do tính chất của quá trình tái hòa nhập ngay trong thành phố, cho nên có thể xảy ra nhiều rủi ro hơn các phương án khác, Trung tâm Tư vấn và giám đốc các doanh nghiệp tiếp nhận người sau cai đóng vai trò nhạy cảm, rất quan trọng, có ý nghĩa quyết định đến sự thành bại của phương án. Kinh nghiệm thực tiễn chỉ ra rằng, sau khi tiếp nhận người sau cai, các vị giám đốc tiến hành ngay việc xác minh trình độ tay nghề và năng lực hành nghề và tiếp theo là bồi dưỡng chuyên môn phù hợp và sau ba tháng thì đưa anh chị em vào các dây chuyền làm việc chung với lao động bình thường. Như vậy, những người không đạt yêu cầu, nhất là kỹ thuật kém và năng lực hành nghề yếu, ắt sẽ không được tiếp nhận.

Như vậy, doanh nghiệp sàng lọc một lần nữa sau lần sàng lọc của Trung tâm Tư vấn và cai nghiện. Vì thế những người được tiếp nhận được coi là có chất lượng - cả chất lượng con người - sức khỏe và chất lượng nghề nghiệp. Với các doanh nghiệp này, lao động, công việc là quan trọng bậc nhất. Ai không có ý thức lao động nghiêm túc thì không thể vượt qua thử thách này. Mà đã không vượt qua được thử thách này thì mô hình giáo dục nào cũng là bất khả thi. Có một điểm chung rất ngẫu nhiên và thú vị: ở cả 4 doanh nghiệp tiếp nhận 210 lao động tự nguyện trong các đợt đầu thì cả 210 người đều đã, đang trụ vững và số đông đã tự khẳng định vị trí của mình trong tập thể công nhân lao động của các doanh nghiệp. Các giám đốc doanh nghiệp khẳng định đường đi của những người sau cai này đúng hướng. Không chỉ các giám đốc doanh nghiệp mà hầu hết cha mẹ người sau cai đều chung cảm tưởng là con mình đang trở lại với đời thường! Một khi phương án tái hòa nhập cộng đồng này trở thành phương án chính thì có thể tính đến sự đóng góp rất cụ thể với tinh thần trách nhiệm của đảng bộ và chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể quần chúng và xã hội thay cho những khẩu hiệu ủng hộ và cam kết chung chung. Trong số những đối tượng cần biểu thị sự ủng hộ sự nghiệp thấm đẫm tư tưởng nhân văn này là Hội các doanh nghiệp và doanh nhân thành phố, những người sở hữu hơn 200.000 doanh nghiệp, là cơ sở sản xuất - kinh doanh đủ các loại sản phẩm và dịch vụ trên địa bàn 24 quận huyện của thành phố mang tên Bác Hồ kính yêu.

Vậy mô hình giáo dục cho đối tượng này bao gồm các nội dung:

Trên cơ sở củng cố và phát huy những kết quả ngày càng bền vững trong sản xuất, tiếp tục rèn luyện, nâng cao trình độ chuyên môn - nghề nghiệp kết hợp không tách rời với việc học tập rèn luyện tư cách - đạo đức của người công nhân, thượng tôn pháp luật... làm cơ sở cho cuộc tái hòa nhập xã hội trong tương lai rất gần.

Phương án tái hòa nhập trong các doanh nghiệp trên địa bàn quận - huyện có những thuận lợi cơ bản, nhưng cũng không tránh khỏi những khó khăn tất yếu trong quá trình thực hiện:

Những thuận lợi:

- Được người sau cai tiếp nhận một cách hào hứng, phấn khởi. Tuyệt đại đa số người sau cai lao động trong các doanh nghiệp trên địa bàn quận - huyện cho rằng việc họ được lao động chung với những công nhân bình thường, hưởng lương và các chính sách an sinh xã hội bình đẳng với công nhân viên trong doanh nghiệp, chính là sự tái hòa nhập cụ thể và rõ ràng nhất. Tất cả họ cảm nhận như đã được trở lại với đời thường dù còn đang sống trong chung cư và chịu sự quản lý và sự giáo dục của cơ quan quản lý, nhưng họ cho rằng điều này là tất yếu trong thời gian thử thách trong thực tế sản xuất.

- Cha mẹ của anh chị em lao động trong các doanh nghiệp trên địa bàn quận - huyện được thông tin đầy đủ về công ăn việc làm, lương bổng và sự phấn đấu của con em; phối hợp với Trung tâm cùng nhau giải quyết những vấn đề họ và con em họ quan tâm trong phạm vi cho phép phù hợp với các quy định của chính quyền. Cha mẹ người sau cai nghiệm tỏ rõ niềm vui khi con em được chăm lo chu đáo và bản thân họ thấy cần phải đóng góp sức mình vào công việc có ý nghĩa này, trước hết vì con em họ.

- Tất cả các giám đốc tự nguyện tiếp nhận lao động là người sau cai khẳng định phải coi lao động và chỉ có lao động thật sự mới là chìa khóa mở ra con đường sáng cho những ai từng dính vào tệ nạn ma túy. Họ đã tạo điều kiện cần thiết để những người sau cai được thử thách trong lao động một cách bình đẳng, coi và đối xử với người sau cai như chính con em mình, tránh nói đến quá khứ không vui có thể làm họ thương tổn, nhưng luôn luôn khẳng định phải làm việc, phải lao động và lao động cật lực thì mới thoát khỏi vòng tròn ma quỷ mà họ từng rơi vào.

- Trung tâm Tư vấn và cai nghiện ma túy coi trọng và tiến hành thường xuyên công tác tư vấn khá chu đáo cho anh chị em. Trung tâm cũng đồng thời phối kết hợp nhịp nhàng với giám đốc các doanh nghiệp, giải quyết kịp thời các mắc mứu phát sinh.

Những khó khăn:

- Chưa có kế hoạch, nội dung và phương pháp tiếp tục giáo dục người sau cai trong chung cư. Đến nay Trung tâm, ngoài công tác tư vấn, mới chỉ quản lý trật tự - nội vụ trong chung cư vào buổi tối và trong các ngày nghỉ. Trung tâm đã đề nghị cấp quản lý giải pháp cho lao động là người sau cai sử dụng những ngày nghỉ phép (theo chế độ ghi trong Hợp đồng lao động như với mọi công nhân lao động bình thường khác trong các doanh nghiệp), nhưng chưa nhận được trả lời về hướng giải quyết.

- Chung cư là chỗ ở nằm quá xa nơi sản xuất. Bình Triệu ở quận Thủ Đức, trong khi các doanh nghiệp nằm ở quận Tân Phú, Gò Vấp, Bình Thạnh, Hóc Môn, quận 10...

- Khu chung cư đã trở nên chật chội. Đã có hơn 200 người sau cai lao động kiếm sống trong các doanh nghiệp trên địa bàn quận - huyện. Một số doanh nghiệp đã đến tìm hiểu hình hình và chính thức đề nghị Trung tâm Tư vấn cung cấp lao động. Tuy nhiên, chung cư chỉ có chỗ cho 200 người ăn ở; thiếu chỗ ở cho những người mới được các doanh nghiệp tiếp nhận. Hơn nữa, chung cư hiện nay không có những cơ sở hạ tầng cần thiết, nhất là hạ tầng xã hội cho cuộc sống và sinh hoạt của hàng trăm lao động: hội trường cho sinh hoạt tập thể như chiếu phim, biểu diễn nghệ thuật... thư viện và phòng đọc; các loại sân chơi các môn thể thao phổ biến của giới trẻ: cờ vua - cờ tướng, bi-a, cầu lông, bóng chuyền, bóng bàn, bóng đá và cho hoạt động và luyện tập thể dục nâng cao thể lực và thể trạng...

Có thể nói mô hình giáo dục này có tính khả thi cao khi phương án tái hòa nhập được các giám đốc trợ lực tối đa và sẽ được xã hội quan tâm ủng hộ một cách thiết thực và cụ thể.

Giám đốc doanh nghiệp và những người thừa ủy quyền trong một số lĩnh vực, đã và đang làm một công việc có ý nghĩa là giới thiệu đầy đủ, trung thực hình ảnh của doanh nghiệp. Điều đó có tác động đến chuyển biến tâm lý của người sau cai. Người cai nghiện từng mất rất nhiều lòng tin trong những năm cai nghiện bắt buộc - tất nhiên lỗi chính ở nơi họ - và những gì còn lại là mong manh và sẽ được củng cố khi giám đốc của mình nói và làm đi đôi với nhau, nhất là trong khâu phân công việc làm, không phân biệt đối xử trong lao động và trả lương và các khoản phúc lợi xã hội hiện hữu ở tất cả mọi doanh nghiệp làm ăn đứng đắn... Họ cần sự minh bạch và những người sau cai tái hòa nhập trong 4 doanh nghiệp đầu tiên trên địa bàn quận - huyện bước đầu nhận được sự tin cậy. Đó là đóng góp có ý nghĩa cho sự phấn đấu của người sau cai thuộc phương án tái hòa nhập này.